

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỒNG PHÚ
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Bản án số: **87/2022/HS-ST**

Ngày: 15/11/2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PHÚ, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* **Ông Lê Văn Trung**
- *Các Hội thẩm nhân dân:* **Ông Phạm Văn Giới**
Ông Nguyễn Viết Xứng

Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hoài Thương**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: **Ông Ngô Thanh Hải**, Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 11 năm 2022, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 81/2022/TLST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 74/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Võ Văn L (tên gọi khác: Mèo), sinh năm 1994, tại Bình Phước; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 6/12; con ông Võ Văn H (đã chết) và con bà Dương Thị B, sinh năm 1971; có vợ là Tô Thị H, sinh năm 1996 và 01 người con sinh năm 2015; Nơi thường trú: thôn 1, xã Đức Liễu, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước; tiền sự: không;

- Tiền án:

+ Ngày 24/11/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình xử phạt 15 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng Điều 50 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt của 02 tội trên là 27 tháng tù. Ngày 02/7/2017 chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích.

+ Ngày 28/12/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước xử phạt 04 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/9/2021, chưa được xóa án tích.

- Nhân thân:

+ Ngày 28/02/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước xử phạt 12 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, đã được xóa án tích.

+ Ngày 28/9/2022, bị Công an huyện Đồng Phú xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy, chưa chấp hành đóng phạt.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/7/2022 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước, có mặt tại phiên tòa.

2. Đỗ Đức Đ(tên gọi khác: Đ Nhóc), sinh năm 1993, tại Đồng Nai; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 4/12; con ông Đỗ Đức L (không xác định được năm sinh) và con bà Trần Thị Ph, sinh năm 1970; có vợ là Võ Thị Ch, sinh năm 1990 và 01 con sinh năm 2022; Nơi thường trú: thôn 1, xã Đức Liễu, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước; tiền sự: không.

- Tiền án: Ngày 24/3/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đã chấp hành xong bản án, chưa được xóa án tích.

- Nhân thân:

+ Ngày 15/9/2010, bị Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/8/2011, đã được xóa án tích.

+ Ngày 28/5/2013, bị Ủy ban nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính “Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc”, đã chấp hành xong.

+ Ngày 11/8/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa chấp hành bồi thường dân sự.

+ Ngày 05/9/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa đóng án phí, chưa bồi thường dân sự.

+ Ngày 28/9/2022, bị Công an huyện Đồng Phú xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy, chưa chấp hành đóng phạt.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/7/2022 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước, có mặt tại phiên tòa.

* Người bị hại: **Anh Nịnh Văn Ph**, sinh năm 1987

Địa chỉ: ấp 3, xã Đồng Tâm, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Anh Đậu Hiền L, sinh năm 1981

Địa chỉ: thôn 3, xã Đức Liễu, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước

Anh Ngô Văn Q, sinh năm 1992

Địa chỉ: thôn 2, xã Đức Liễu, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước

Anh Nguyễn Thành G, sinh năm 1978

Địa chỉ: thôn 2, xã Đức Liễu, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 14/4/2022, Đỗ Đức Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Blade (không rõ biển số) chở Võ Văn L đi từ xã Đức Liễu, huyện Bù Đăng về hướng thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước tìm mua ma túy để sử dụng. Khi đi đến khu vực thuộc ấp 3, xã Đồng Tâm, huyện Đồng Phú thì phát hiện nhà anh Ninh Văn Ph khóa cửa ngoài, cổng không đóng nên L nảy sinh ý định vào nhà trộm cắp tài sản và rủ Đ cùng thực hiện thì Đ đồng ý. Lúc này, L đi vào nhà kho lấy con dao, cạy cánh cửa hông rồi cùng Đ vào nhà tìm tài sản. Đ vào phòng ngủ lấy 01 máy tính bảng nhãn hiệu Samsung loại Galaxy Tab S7 FE, màu đen, đồng thời đập vỡ 01 con heo đất tiết kiệm lấy hết tiền bên trong; L vào nhà kho lấy thêm 01 máy cắt cỏ hiệu Honda, model GX35. Sau đó, Đ điều khiển xe mô tô chở L đi về thành phố Đồng Xoài. Trên đường đi, Đ và L kiểm đếm thấy số tiền tiết kiệm chiếm đoạt trong heo đất được 600.000 đồng rồi cả hai đến thành phố Đồng Xoài mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân hết.

Sau khi sử dụng ma túy, Đ, L đi về huyện Bù Đăng rồi L đem máy tính bảng bán cho Ngô Văn Q tại xã Nghĩa Bình, huyện Bù Đăng được 4.000.000 đồng; bán máy cắt cỏ cho Nguyễn Thành G tại xã Đức Liễu, huyện Bù Đăng được 300.000 đồng. Số tiền có được, L dùng 2.000.000 đồng mua ma túy loại Heroine để cùng Đ sử dụng và chia cho Đ 600.000 đồng, còn 1.700.000 đồng L tiêu xài cá nhân hết. Sau khi phát hiện tài sản bị mất, anh Ninh Văn Ph đã đến Cơ quan Công an trình báo, trong quá trình xác minh nguồn tin thì ngày 01/7/2022 và ngày 02/7/2022, Đỗ Đức Đ, Võ Văn L ra đầu thú về hành vi phạm tội của mình. Quá trình điều tra, Đỗ Đức Đ và Võ Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên.

Theo Kết luận định giá tài sản số 38/KL-HĐĐGTS ngày 07/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đồng Phú, kết luận: Tại thời điểm ngày 14/4/2022, 01 máy tính bảng nhãn hiệu Samsung Galaxy Tab S7 FE màu đen, số imel: 358434271178153 trị giá 6.474.000 đồng.

Theo Kết luận định giá tài sản số 48/KL-HĐĐGTS ngày 12/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đồng Phú, kết luận: Tại thời điểm ngày 14/4/2022, 01 máy cắt cỏ hiệu Honda, model GX35 (nhập khẩu nguyên chiếc), màu đỏ trị giá 2.700.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 87/2022/CT-VKS ngày 26/10/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Võ Văn L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g, khoản 2, Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 (sau đây gọi tắt là Bộ luật hình sự); truy tố bị cáo Đỗ Đức Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các Điều 17, 38, 50, 58 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Võ Văn L từ 03 năm đến 04 năm tù; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, các Điều 17, 38, 50, 58 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đỗ Đức Đ từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Trong phần tranh luận, sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước trình bày lời luận tội đối với các bị cáo và kết luận đối với vụ án, các bị cáo không có tranh luận gì về phần tội danh, mức hình phạt và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo cũng như những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Võ Văn L, Đỗ Đức Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét thấy lời khai nhận tội của các bị cáo là phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án và được Hội đồng xét xử thẩm tra công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 14/4/2022, các bị cáo Đỗ Đức Đ và Võ Văn L đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 máy tính bảng trị giá 6.474.000 đồng, 01 máy cắt cỏ trị giá

2.700.000 đồng và số tiền 600.000 đồng của anh Ninh Văn Ph tại ấp 3, xã Đồng Tâm, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước, tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là 9.774.000 đồng. Hành vi của các bị cáo Võ Văn L và Đỗ Đức Đ đã khai nhận trên đây đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”.

Đây là vụ án đồng phạm, các bị cáo tham gia trộm cắp tài sản đóng vai trò như nhau. Bị cáo Võ Văn L bị Tòa án có thẩm quyền xét xử nhiều lần về nhiều hành vi phạm tội khác nhau, đã tái phạm nay tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, là tình tiết định khung hình phạt “tái phạm nguy hiểm” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự nên bị cáo Võ Văn L phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự; bị cáo Đỗ Đức Đ bị Tòa án có thẩm quyền xét xử nhiều lần về nhiều hành vi phạm tội khác nhau, chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục phạm tội nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại Điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Hành vi mà các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, khách thể quan trọng được luật hình sự bảo vệ; gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo Võ Văn L và Đỗ Đức Đ có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình. Các bị cáo nhận thức được hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là hành vi là hành vi trái pháp luật và bị pháp luật nghiêm trị. Song vì xem thường pháp luật, coi thường quyền sở hữu tài sản của người khác nên đã thực hiện hành vi như đã nêu ở trên. Bản thân các bị cáo Võ Văn L, Đỗ Đức Đ là người có nhân thân xấu, nhiều lần vi phạm pháp luật và bị xử lý hình sự tuy nhiên bị cáo không lấy đó làm bài học rút kinh nghiệm tu dưỡng bản thân mà lại tiếp tục phạm tội, thể hiện các bị cáo thiếu ý thức tu dưỡng bản thân, coi thường pháp luật. Xét tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi mà các bị cáo đã thực hiện cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn mới có tác dụng răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[3] Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Võ Văn L, Đỗ Đức Đ đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho bị hại, các bị cáo đang nuôi con nhỏ, sau khi phạm tội đã đầu thú. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt.

[4]. Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Võ Văn L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g, khoản 2, Điều 173 Bộ luật

hình sự; truy tố bị cáo Đỗ Đức Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự là có cơ sở, được chấp nhận. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước về phần hình phạt như trên là phù hợp được chấp nhận.

[5] Trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra, người bị hại anh Ninh Văn Ph yêu cầu các bị cáo trả lại số tiền trong con heo đất 600.000 đồng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Đậu Hiền L yêu cầu các bị cáo bồi thường giá trị máy cắt cỏ (theo kết định giá) là 2.700.000 đồng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Ngô Văn Q yêu cầu các bị cáo trả lại 4.000.000 đồng. Tại phiên tòa, các bị cáo Võ Văn L, Đỗ Đức Đ đồng ý liên đới bồi thường thiệt hại số tiền nêu trên cho người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan. Xét đây là sự tự nguyện của các bị cáo, phù hợp với quy định của pháp luật nên cần ghi nhận.

[6] Xử lý vật chứng, hành vi của những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án:

Vật chứng của vụ án đã được xử lý nên Hội đồng xét xử không xử lý lại.

Đối với Ngô Văn Q, Nguyễn Thành G là người mua máy tính bảng, máy cắt cỏ nhưng không biết do các bị cáo Võ Văn L, Đỗ Đức Đ phạm tội mà có nên không xem xét xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Võ Văn L, Đỗ Đức Đ, Công an huyện Đồng Phú đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính nên không xem xét xử lý.

Đối với thiệt hại con heo đất và miếng dán màn hình máy tính bảng, bị hại không yêu cầu bồi thường nên không xem xét xử lý.

Đối với người đàn ông tên H cho các bị can mượn xe mô tô, quá trình điều tra không làm rõ được nhân thân lai lịch nên không xem xét xử lý.

Đối với đối tượng bán ma túy cho các bị cáo Võ Văn L, Đỗ Đức Đ, quá trình điều tra không xác định được nhân thân lai lịch nên không xem xét xử lý.

[7]. Án phí: Các bị cáo Võ Văn L, Đỗ Đức Đ phải nộp án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự có giá ngạch theo quy định tại Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn giảm nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Võ Văn L, Đỗ Đức Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, các Điều 17, 38, 50, 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Võ Văn L 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để tạm giữ, tạm giam là ngày 02/7/2022.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; các Điều 17, 38, 50, 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Đỗ Đức Đ 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để tạm giữ, tạm giam là ngày 01/7/2022.

2. Trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả của các bị cáo Võ Văn L, Đỗ Đức Đ. Áp dụng các Điều 584, 587, 589 Bộ luật dân sự năm 2015, buộc các bị cáo Võ Văn L, Đỗ Đức Đ phải liên đới bồi thường cho anh Ninh Văn Ph số tiền 600.000 đồng, bồi thường cho anh Đậu Hiền L giá trị máy cắt cỏ là 2.700.000 đồng, bồi thường cho anh Ngô Văn Q số tiền 4.000.000 đồng (mỗi bị cáo phải bồi thường tương ứng $\frac{1}{2}$ số tiền).

3. Án phí: Các bị cáo Võ Văn L, Đỗ Đức Đ mỗi người phải nộp là 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 182.500 đồng án phí dân sự có giá ngạch.

4. Bị cáo Võ Văn L, Đỗ Đức Đ có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Ninh Văn Ph, anh Đậu Hiền L, anh Ngô Văn Q, anh Nguyễn Thành G có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
 - VKSND huyện Đồng Phú;
 - CA huyện Đồng Phú;
 - THADS huyện Đồng Phú;
 - TT lý lịch tư pháp
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
 - Bị cáo; người tham gia tố tụng;
 - Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Trung

**THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỒNG PHÚ
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PHÚ, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Lê Văn Trung**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Phạm Văn Giới**

Ông Nguyễn Viết Xứng

Hồi 15 giờ 30 ngày 15/11/2022, tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 81/2022/TLST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2022 đối với các bị cáo Võ Văn L, Đỗ Đức Đợi truy tố về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Võ Văn L, Đỗ Đức Đợi phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Kết quả biểu quyết: 03/03 nhất trí;

2. Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, các Điều 17, 38, 50, 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Võ Văn L03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để tạm giữ, tạm giam là ngày 02/7/2022.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; các Điều 17, 38, 50, 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Đỗ Đức Đ02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để

tạm giữ, tạm giam là ngày 01/7/2022.

Kết quả biểu quyết: 03/03 nhất trí;

3. Các vấn đề khác:

2. Trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả của bị cáo Đỗ Đức Đ và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan. Giao số tiền 29.000.000 đồng đã thu giữ trong quá trình điều tra (trong đó bị cáo Đỗ Đức Đ nộp 13.230.000 đồng, Phạm Thành Đăng nộp 8.000.000 đồng, Phạm Văn Tuấn nộp 7.000.000 đồng, Trương Thế Lộc nộp 770.000 đồng) cho anh Đinh Quang Định để bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu nộp ngân sách nhà nước đối với các vật chứng là 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu đỏ, số IMEI: 353011097016753 thu giữ của bị cáo Võ Văn L; 01 (một) xe mô tô biển số: 77H1 - 402.59, nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, màu đen, số khung RLCUG1010KY121893. 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu vàng gold, số IMEI: 353296070726994, 01 giấy chứng nhận đăng kí xe mô tô, xe máy số: 027415 thu giữ của bị cáo Đỗ Đức Đ

Trả lại cho bị cáo Đỗ Đức Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu đen, số IMEI: 356111097955921.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Võ Văn L, Đỗ Đức Đ mỗi người phải nộp là 200.000 đồng.

5. Bị cáo Võ Văn L, Đỗ Đức Đ, đại diện hợp pháp của Sở Lao động, Thương binh và Xã hội tỉnh Bình Phước, anh Phạm Thành Đăng có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Phạm Văn Tuấn, anh Đinh Quang Định, anh Trương Thế Lộc có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên tiếp tục tạm giam các bị cáo trong thời hạn 45 ngày để đảm bảo việc thi hành án.

Kết quả biểu quyết: 03/03 nhất trí;

Biên bản kết thúc lúc 16 giờ 00 phút cùng ngày đã được Hội đồng xét xử thông qua và nhất trí ký tên dưới đây.

**THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

